

CÔNG TY CP NGK CHUƠNG DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số : 34 /CV-CD

TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 08 năm 2026

V/v: Công bố Báo cáo tài chính Kiểm toán bán niên 2026

và giải trình kết quả sản xuất kinh doanh so với cùng kỳ năm 2025

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng Khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hà Nội

Tên tổ chức : Công ty Cổ phần Nước Giải Khát Chương Dương

Mã chứng khoán : SCD

Địa chỉ : 606 Võ Văn Kiệt, Phường Cầu Ông Lãnh, TP.Hồ Chí Minh

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài Chính về việc công bố thông tin Báo cáo tài chính kiểm toán bán niên, Công ty Cổ phần Nước Giải Khát Chương Dương (Mã chứng khoán SCD) xin thuyết minh, trình bày các thông tin như sau:

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	6 tháng		(±) Tăng Giảm	Tỷ lệ (%)
	Năm 2026	Năm 2025		
A	1	2	3= (1-2)	4 = (3/2)
1.Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	111,740,000,864	79,635,446,015	32,104,554,849	40.31%
2.Các khoản giảm trừ doanh thu	4,649,878,731	3,118,006,277	1,531,872,454	49.13%
3.Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	107,090,122,133	76,517,439,738	30,572,682,395	39.96%
4. Giá vốn hàng bán	65,443,272,423	57,605,813,160	7,837,459,263	13.61%
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	41,646,849,710	18,911,626,578	22,735,223,132	120.22%
6. Lãi/lỗ của hoạt động bán, thanh lý bất động sản đầu tư				
7. Doanh thu hoạt động tài chính	1,632,232,802	1,096,989,977	535,242,825	48.79%
8. Chi phí tài chính	24,160,967,517	21,000,265,660	3,160,701,857	15.05%

<i>Trong đó: Chi phí đi vay</i>	24,159,069,920	20,974,629,370	3,184,440,550	15.18%
9. Chi phí bán hàng	24,474,010,353	32,119,932,866	(7,645,922,513)	-23.80%
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	10,066,521,859	9,052,855,206	1,013,666,653	11.20%
11. Lợi nhuận thuần từ HĐKD	(15,422,417,217)	(42,164,437,177)	26,742,019,960	63.42%
12. Thu nhập khác	359,528,769	88,906,768	270,622,001	304.39%
13. Chi phí khác	2,327,503,879	5,073,732,371	(2,746,228,492)	-54.13%
14. Lợi nhuận khác	(1,967,975,110)	(4,984,825,603)	3,016,850,493	60.52%
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(17,390,392,327)	(47,149,262,780)	29,758,870,453	63.12%
16. Chi phí thuế thu nhập hiện hành				
17. Chi phí thuế thu nhập hoãn lại	(291,844,548)	(254,281,910)	(37,562,638)	-14.77%
18. Lợi nhuận sau thuế TNDN	(17,098,547,779)	(46,894,980,870)	29,796,433,091	63.54%

Trong 6 tháng đầu năm 2026, kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty được cải thiện đáng kể, với mức lỗ sau thuế giảm 64% so với cùng kỳ năm 2025. Kết quả này chủ yếu đến từ tăng doanh thu của cả mảng kinh doanh nước giải khát và hoạt động cho thuê kho, cùng với việc nâng cao hiệu quả quản lý chi phí và hiệu quả hoạt động. Mặc dù Công ty vẫn chịu áp lực chi phí do biến động tỷ giá, làm gia tăng chi phí bao bì, nhiên liệu và các chi phí vận hành khác, kết quả kinh doanh trong kỳ vẫn được cải thiện đáng kể so với cùng kỳ năm trước.

Công ty đang tiếp tục triển khai phương án tái cấu trúc nhằm giải quyết các thách thức mang tính cấu trúc này, cải thiện dòng tiền và tối ưu hóa việc sử dụng tài sản, nguồn lực cho các hoạt động có giá trị cao hơn.

Công ty chúng tôi xin được đính kèm Báo cáo tài chính bán niên được kiểm toán bởi KPMG.

Trân trọng báo cáo Quý Ủy Ban Chứng Khoán Nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hà Nội.

Nơi gửi:

- Như trên

- Lưu Phòng KT-TC, VT



GIÁM ĐỐC

NGUYỄN THUÝ PHƯƠNG